TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 20/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Quàng Văn Thủy.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Phạm Hồng Thái và Nguyễn Đức Quyết.
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Lê Thị Thu Hà - Thư ký toà án.
- *Đại diện VKSND huyện Mường La*: Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2017/HSST-QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Vì Văn C**, sinh ngày, tháng, năm 1977, tại P, M, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể đảng phái: Không; Con ông Vì Văn C, (đã chết) và con bà Lò Thị X, sinh năm 1950; Vợ là Lò Thị O, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2007, hiện nay đều cư trú tại bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 01 năm 2017 đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim L, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Họ và tên: Hoàng Văn C, sinh năm 1976, cư trú tại: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Họ và tên: Lò Văn Q, sinh năm 1980, cư trú tại: Bản C, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Vì Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 14h 05 phút ngày 17/01/2017 tổ công tác Công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang Vì Văn C có hành vi bán trái phép 01 gói chất bột màu trắng với số tiền 250.000đ cho Hoàng Văn C, sinh năm 1976, trú tại bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La và bán 01 gói chất bột màu trắng cho Lò Văn Q, sinh năm 1980, trú tại bản C, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La, với số tiền 200.000đ tại nhà riêng của Vì Văn C ở bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Các đối tượng đều khai nhận gói chất bột màu trắng là hêrôin.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong đựng chất bột màu trắng do Hoàng Văn C giao nộp; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong đựng chất bột màu trắng do Lò Văn Q giao nộp; 02 tờ tiền polyme có mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền polyme có mệnh giá 50.000đ do Vì Văn C tự giác giao nộp. Khám xét nơi ở của Vì Văn C, thu giữ 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 18/01/2017 Công an huyện Mường La tiến hành cân tịnh gói chất bột màu trắng Vì Văn C bán cho Hoàng Văn C có trọng lượng 0,03 gam, ký hiệu CC. Cân gói chất bột màu trắng Vì Văn C bán cho Lò Văn Q có trọng lượng 0,05 gam, ký hiệu CQ.

Ngày 18/01/2017 Công an huyện Mường La đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với các mẫu ký hiệu CC, CQ.

Ngày 20/01/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 196/KLGĐ, xác định mẫu giám định ký hiệu CC, CQ đều là chất ma tuý, loại chất hêrôin.

Quá trình điều tra Vì Văn C khai nhận: Khoảng 13h 30 phút ngày 17/01/2017 Vì Văn C đang ở nhà một mình thì Hoàng Văn C, Lò Văn Q đến chơi, sau đó Hoàng Văn C hỏi Vì Văn C: " Có hêrôin bán không?", C trả lời: " Có", C

nói tiếp: " Bán cho anh 250.000đ" đồng thời đưa cho C 250.000đ, C nhận tiền rồi lấy trong túi quần đang mặc 01 gói hêrôin đưa cho C. Sau đó Lò Văn Q nói với C: " Bán cho 200.000đ" và đưa cho C 200.000, C nhận tiền rồi lấy 01 gói hêrôin trong túi quần ra đưa cho Q thì bị tổ công tác Công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra trong tháng 12/2016 (không xác định được ngày) Vì Văn C còn bán cho Hoàng Văn C 01 gói hêrôin với số tiền 100.000đ tại nhà của Vì Văn C, số tiền này Vì Văn C đã tiêu xài cá nhân hết.

Về nguồn gốc số hêrôin Vì Văn C bán cho Hoàng Văn C, Lò Văn Q ngày 17/01/2017 Vì Văn C khai nhận mua của người đàn ông tên là Vì Văn C, trú tại bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La với số tiền 600.000đ vào ngày 16/01/2017. Sau khi mua được hêrôin của C thì Vì Văn C đem về nhà sử dụng một phần, số còn lại chia thành 02 gói bán cho Hoàng Văn C và Lò Văn Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La đã điều tra, xác minh nhưng Vì Văn C không thừa nhận việc bán hêrôin cho Vì Văn C, ngoài lời khai của Vì Văn C không còn chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ kết luận xử lý đối với Vì Văn C. Còn số hêrôin Vì Văn C bán cho Hoàng Văn C vào tháng 12/2016 Vì Văn C mua của một người không biết tên, địa chỉ, do đó không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Đối tượng Hoàng Văn C, Lò Văn Q khai nhận phù hợp với lời khai của Vì Văn C, gói hêrôin C mua của C vào tháng 12/2016 sau đó C đã đem về sử dụng hết. Khối lượng hêrôin Hoàng Văn C, Lò Văn Q mua của Vì Văn C không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, gói hêrôin C mua của C vào tháng 12/2016 C đã sử dụng hết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn C, Lò Văn Q.

Bản cáo trạng số 373/KSĐT-MT ngày 07/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo Vì Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vì Văn C đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vì Văn C từ 07 đến 08 năm tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đối với vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ); Tịch thu sung quỹ Nhà nước 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Trả lại bị cáo Vì Văn Chuẩn 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p, o khoản 1 Điều 46 BLHS. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, và sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực sửa chữa lỗi lầm, sau khi phạm tội bị cáo đã tự khai ra lần phạm tội trước. Và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn C thừa nhận: Vào hồi 13h30 phút ngày 17/01/2017 Vì Văn C đã có hành vi bán trái phép 01 gói hêrôin có trọng lượng 0,03 gam cho Hoàng Văn C lấy 250.000đ, bán trái phép 01 gói hêrôin có trọng lượng 0,05 gam cho Lò Văn Q lấy 200.000đ tại nhà ở của bị cáo ở bản N xã P - M - Sơn La, thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra vào tháng 12/2016 Vì Văn C còn bán cho Hoàng Văn C 01 gói hêrôin (không xác định được trọng lượng) với số tiền 100.000đ tại nhà ở của Vì Văn C.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng. Bị cáo Vì Văn C đã bán ma túy nhiều lần cho Hoàng Văn C (hai lần) và bán ma tuý cho nhiều người (Hoàng Văn C và Lò Văn Q).

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vì Văn C đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý, với tình tiết định khung hình phạt là " Phạm tội nhiều lần" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Điều 194 quy định:

" 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

b) Phạm tội nhiều lần;

3. ...".

Do vậy bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy và hám lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm, thực hiện nhiều lần. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Khi lượng hình Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp,

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo, đồng thời nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, đấu tranh phòng, chống tội phạm phòng chống ma tuý của địa phương. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 quy định *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản..."*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án gồm:

01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Là của bị cáo thực hiện tội phạm mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen, đã qua sử dụng. Là của bị cáo, không liên quan đến việc thực hiện tội phạm, cần giao trả cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Vì Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vì Văn C 07 (Bảy) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 17/01/2017).
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ). Tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen, đã qua sử dụng. Tuyên giao trả cho bị cáo Vì Văn C.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bị cáo Vì Văn C phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Quàng Văn Thủy

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh Sơn La. 1
-VKSND-Mường La. 2
-Công an-Mường La. 1
-Bị cáo. 1
-Người bào chữa. 1
-Trại giam-Sơn La. 1
-Sở Tư pháp tỉnh Sơn La. 1
-THADS-Mường La. 1
-THA.Hình sự. 2
-Lưu hồ sơ - Án văn. 2